TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: **11**/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** _____ *Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc "Ly hôn" giữa các đương sự:

***Nguyên đơn**:* **Anh Nguyễn Quang H** , sinh năm 1987

Bị đơn: **Chị Lê Thị Tố N** , sinh năm 1988

Cùng HKTT và ở tại: Số A ngõ N, phường N, quận Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY

Anh Nguyễn Quang H và chị Lê Thị Tố N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/10/2012 (Giấy chứng nhận kết hôn số 149, quyển số 01/2012) tại Ủy ban nhân dân phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quang H và chị Lê Thị Tố N .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- ***Về con chung:*** Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Lê Nam K, sinh ngày 27/10/2012; Nguyễn Minh N, sinh ngày 14/02/2014 và Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 07/04/2019. Sau ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị Lê Thị Tố N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cả ba con chung là cháu Nguyễn Lê Nam K, Nguyễn Minh N và Nguyễn Hoàng P. Anh Nguyễn Quang H đóng góp tiền nuôi con là 20.000.000đồng/tháng (Hai mươi triệu đồng) cho cả ba con chung (mỗi con khoảng 6.666.000đồng/tháng) kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

+ Động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về công nợ chung: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Quang H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0064907 ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- *VKSDN quận Long Biên;*
- *UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh